

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 5 ...
	Ngày: 20/5/2020.

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP
ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức
và hoạt động thanh tra ngành Công Thương**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Công Thương:

a) Tổng cục Quản lý thị trường; Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh.

b) Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng.

c) Cục Hóa chất; Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Cục Điều tiết điện lực; Cục Công nghiệp; Cục Xúc tiến thương mại; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Phòng vệ thương mại.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Sở

Thanh tra Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 24 Luật Thanh tra, Điều 13 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở.

2. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý của Sở Công Thương theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Công Thương thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng.

4. Chủ trì Đoàn thanh tra liên ngành hoặc tham gia các Đoàn thanh tra liên ngành do Sở, ngành thành lập.

5. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 07/2012/NĐ-CP và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Cử công chức có đủ điều kiện chuyên môn tham gia các Đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ và các cơ quan khác khi được yêu cầu.

3. Quyết định phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành tại Tổng cục và tương đương, Cục thuộc Bộ Công Thương, Cục thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành tại Tổng cục tổ chức theo mô hình Vụ; tại Cục thuộc Bộ Công Thương, Cục thuộc Tổng cục tổ chức theo mô hình Phòng.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nội dung thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường Công Thương

Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn điện; quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; an toàn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng; an toàn vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; an toàn cơ khí và áp lực; an toàn trong khai thác mỏ, dầu khí; bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý; các nội dung khác theo quy định của pháp luật.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Nội dung thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực công nghiệp

Thanh tra việc chấp hành pháp luật về công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng), công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp sinh học, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp điện tử, công nghiệp công nghệ cao thuộc phạm vi quản lý; các nội dung khác theo quy định của pháp luật.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Nội dung thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực hóa chất

Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về giới hạn hàm lượng cho phép của hóa chất độc hại trong một số sản phẩm điện, điện tử, dệt may, phân loại hóa chất theo GHS và phiếu an toàn hóa chất; phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; sản xuất, sử dụng hóa chất Bảng 1, 2, 3; điều kiện sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; điều kiện sản xuất, kinh doanh tiền chất thuốc nổ; sản xuất, kinh doanh hóa chất cấm và hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; mua bán hóa chất độc; khai báo hóa chất; sử dụng hóa chất; huấn luyện an toàn hóa chất; các nội dung khác theo quy định của pháp luật.”